

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 10-KH/TU
ngày 23-02-2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện
Kế hoạch 08-KH/BCĐCCTPTW ngày 19-11-2020 của
Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương**

Triển khai Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kế hoạch 08-KH/BCĐCCTPTW ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương về triển khai thực hiện Kết luận số 84-KL/TW ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; xét đề nghị của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (gọi tắt là Kế hoạch 10-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy) thực hiện Kế hoạch số 08-KH/BCĐCCTPTW ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương (gọi tắt là Kế hoạch số 08-KH/BCĐCCTPTW của Ban Chỉ đạo) về triển khai thực hiện Kết luận số 84-KL/TW ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Bộ Chính trị (gọi tắt là Kết luận số 84-KL/TW của Bộ Chính trị) về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và Văn bản số 1167-CV/TU ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 84-KL/TW đến toàn thể các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh, nhằm thống nhất về nhận thức và xác định rõ trách nhiệm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện tốt công tác cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu: Việc triển khai thực hiện Kết luận số 84-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 10-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Văn bản số 1167-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản liên quan và kết quả 08 năm thực hiện chiến lược cải cách tư pháp phải tiến hành kịp thời, đồng bộ với việc triển khai thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW và các chủ trương, đường lối của Đảng nêu trong văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, các quy định mới của Hiến pháp năm 2013, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh; thường xuyên kiểm tra đôn đốc thực hiện nội dung của Kế hoạch.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương cải cách tư pháp đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Tổ chức phổ biến, quán triệt cho toàn thể đảng viên, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương nắm đầy đủ nội dung Kết luận số 84-KL/TW, Kế hoạch số 08-KH/BCĐCCTPTW của Ban Chỉ đạo, Kế hoạch số 10-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Văn bản số 1167-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Chương trình công tác giai đoạn, hàng năm của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh Kon Tum.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiến hành tổ chức quán triệt, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị, địa phương mình.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 4 năm 2021.

2. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện về tổ chức, bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ trong sạch, vững mạnh

Tập trung xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chú trọng đến nâng cao chất lượng về chuyên môn, nghiệp vụ; cập nhật các kiến thức mới về chính trị, pháp luật, kinh tế, xã hội, có kỹ năng nghề nghiệp và kiến thức thực tiễn, có phẩm chất đạo đức trong sạch, dũng cảm đấu tranh vì công lý, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa cho đội ngũ có chức danh tư pháp và nguồn của chức danh này; tiếp tục xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện mở rộng nguồn để bổ nhiệm vào các chức danh tư pháp, không chỉ là cán bộ trong các cơ quan tư pháp mà còn là các Luật gia, Luật sư. Đề xuất có cơ chế thu hút, tuyển chọn những người có tâm huyết, đủ đức, đủ tài vào làm việc tại các cơ quan tư pháp.

Hàng năm, các đơn vị xây dựng Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng của ngành gửi Sở Nội vụ tổng hợp.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban ngành thuộc tỉnh; Sở Tư pháp phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện. Giao Sở Nội vụ tổng hợp, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chung của tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Tổ chức đánh giá 01 năm thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30 tháng 3 năm 2009 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của Luật sư; Văn bản số 1082-CV/TU ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Kết luận số 69-KL/TW; Văn bản số 394/UBND-NC ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường quản lý nhà nước đối với công tác Luật sư.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 8 năm 2021.

4. Triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành; tham mưu phát triển đội ngũ luật sư đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn và kiến thức chuyên sâu, đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu hoạt động tổ tụng; Nghiên cứu, đề xuất nội dung xây dựng Chiến lược phát triển Luật sư giai đoạn sau năm 2020.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và sau khi có chỉ đạo của Trung ương.

5. Chỉ đạo tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí trong việc thông tin, tuyên truyền, giám sát hoạt động tư pháp.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tổ chức đánh giá 01 năm thực hiện Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 73-KL/TW ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Ban Bí thư về hợp tác nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp; Văn bản số 1130-CV/TU ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 73-KL/TW; Kế hoạch số 633/KH-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Quyết định số 84/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch Đầu tư và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 9 năm 2021.

7. Đẩy mạnh hợp tác chặt chẽ với hai nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia trong công tác tư pháp, pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật và phòng chống tội phạm.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Bảo đảm cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp

Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị, trụ sở làm việc, tạo điều kiện thuận lợi triển khai tốt chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng yêu

cầu cải cách tư pháp. Chú trọng triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn trong các cơ quan tư pháp.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình chỉ đạo tiếp tục tổ chức quán triệt sâu rộng Kế hoạch số 35-KH/CCTP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương về việc triển khai thực hiện Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị; Kết luận số 92-KL/TW ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Bộ Chính trị “*về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*”; Kế hoạch số 67-KH/TU ngày 24 tháng 4 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum về thực hiện Kết luận số 92-KL/TW và Kế hoạch này.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì cần chủ động phối hợp với các ngành có liên quan, cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công. Định kỳ hàng quý, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc hoặc vượt thẩm quyền giải quyết, các đơn vị chủ động có văn bản báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh biết, chỉ đạo (*thông qua Sở Tư pháp tổng hợp tham mưu hoặc hướng dẫn triển khai thực hiện theo quy định*).

3. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc quá trình thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp các cơ quan tổng hợp báo cáo kết quả Ủy ban nhân dân tỉnh và xây dựng báo cáo theo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện gửi Tỉnh ủy theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 49 của tỉnh (*qua Ban Nội chính Tỉnh ủy*);
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, NC-NTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn